

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TIỀN GIANG**

Bản án số: 518/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 07-9-2023

V/v tranh chấp “Ly hôn”

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Phạm Vân Trang.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Bền .
2. Ông Nguyễn Văn Y.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Anh Thư – Thư ký Toà án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa: Không tham gia.

Ngày 07 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 348/2023/TLST-HN ngày 11 tháng 7 năm 2023 về tranh chấp “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 173/2023/QĐXXST-HN ngày 15/8/2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1974; Địa chỉ: Ấp N, xã L, huyện C, tỉnh Tiền Giang (có mặt);

- Bị đơn: Ông Lê Văn V, sinh năm 1974; Địa chỉ: Ấp N, xã L, huyện C, tỉnh Tiền Giang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện, bản khai và quá trình tố tụng, nguyên đơn bà Nguyễn Thị D trình bày: Bà và ông Lê Văn V sống chung có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện C, Tỉnh Tiền Giang vào năm 2010. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc sau đó đến đầu năm 2016 phát sinh mâu thuẫn trầm trọng do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng thường xuyên xung đột, cãi vã. Ông bà đã cố hàn gắn nhưng không có kết quả. Ông bà đã ly thân từ đầu năm 2018 cho đến nay. Nay tình cảm không còn, bà yêu cầu được ly hôn với ông V.

Về con chung: Bà D và ông V không có con chung.

Về Vũ sản chung, nợ chung: Bà D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Bị đơn ông Lê Văn V vắng mặt nhưng tại bản tự khai đề ngày 22/7/2023 ông trình bày: Ông thống nhất toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà D.

Về tình cảm: Ông đồng ý ly hôn với bà D.

Về con chung: Ông và bà D không có con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Bà Nguyễn Thị D khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Lê Văn V. Do đó Tòa án xác định đây là quan hệ pháp luật tranh chấp “Ly hôn” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành theo quy định tại Điều 28, Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Ông V đã được Tòa án triệu tập hợp lệ và có đơn xin vắng mặt. Căn cứ Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông V.

[3] Đối với yêu cầu khởi kiện của bà D, Tòa xét thấy: Theo lời trình bày của bà D thì bà và ông V tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2010 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện C, Tỉnh Tiền Giang. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc sau đó đến đầu năm 2016 phát sinh mâu thuẫn trầm trọng do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng thường xuyên xung đột, cãi vã. Ông bà đã cố hàn gắn nhưng không có kết quả. Ông bà đã ly thân từ đầu năm 2018 cho đến nay. Hiện nay bà không còn tình cảm với ông V. Ông V có đơn xin vắng mặt và thống nhất toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà D. Do đó, Tòa chấp nhận yêu cầu của bà D, cho bà được ly hôn với ông V.

[4] Về con chung: Ông V và bà D thống nhất khai không có con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Bà D không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội thì bà D phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 228, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ các Điều 56 và Điều 57, Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Diễm .

- Về hôn nhân: Bà Nguyễn Thị D được ly hôn với ông Lê Văn V.

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà Nguyễn Thị D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí: Bà Nguyễn Thị D phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Bà D đã nộp 300.000 đồng theo biên lai 0021982 ngày 05/7/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành nên xem như đã nộp xong.

3. Bà Nguyễn Thị D có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; ông Lê Văn V có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ

ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết đề yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang giải quyết lại theo thủ tục phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

* Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Châu Thành, Tiền Giang;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành, Tiền Giang;
- UBND xã Long Hưng, huyện Châu Thành, Tiền Giang
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

Trần Phạm Vân Trang